

ĐỀ THI HỌC KÌ 1 MÔN HÓA HỌC 8 CÓ ĐÁP ÁN

1. Đề thi học kì 1 môn Hóa học 8 – Số 1

TRƯỜNG THCS LONG SƠN

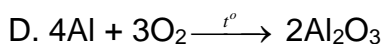
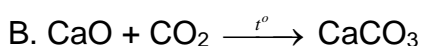
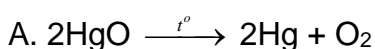
ĐỀ THI HỌC KÌ 1

MÔN HÓA HỌC 8

NĂM HỌC 2019 - 2020

I. Trắc nghiệm khách quan:

Câu 1: Phản ứng nào sau đây thuộc loại phản ứng hóa hợp:



Câu 2: Đốt cháy hoàn toàn 2,4g magie trong không khí, khối lượng magie oxit thu được là:

A. 5g.

B. 4g.

C. 2g.

D. 8g.

Câu 3: Thành phần theo thể tích của không khí gồm :

A. 21% N_2 , 78% O_2 , 1% các khí khác

C. 21% O_2 , 78% N_2 ; 1% các khí khác

B. 21% các khí khác, 78% N_2 , 1% O_2

D. 21% O_2 , 78% các khí khác, 1% N_2

Câu 4: Hiện tượng xảy ra khi nhốt con dế trong lọ đậy kín.

A. Con dế chết vì thiếu Oxi.

B. Con dế vẫn sống bình thường.

C. Con dế chết vì thiếu nước.

Câu 5: Khí nào sau đây trong không khí gây nên hiệu ứng nhà kính:

A. Khí H_2

B. Khí Oxi.

C. Khí CO_2

D. Khí N_2 .

Câu 6: Nguyên liệu để điều chế Oxi trong phòng thí nghiệm là:

A. Na_2SO_4

B. H_2O

C. MnO_2

D. KMnO_4

II. TỰ LUẬN

Câu 7: Đọc tên và phân loại các oxit sau: P_2O_5 , Fe_2O_3 , SO_2 , Na_2O

Câu 8: Để dập tắt ngọn lửa do xăng dầu cháy, người ta thường trùm vải dày lên ngọn lửa mà không dùng nước ? Giải thích vì sao ?

Câu 9: Viết phương trình hóa học biểu diễn sự cháy của các chất: Cacbon, photpho, etilen (C_2H_4), nhôm trong khí oxi.

Câu 10: Đốt cháy hoàn toàn 5,4g bột nhôm cần V(l) khí oxi ở (đktc).

a. Viết PTHH và tính V.

b. Tính khối lượng kali pemanganat cần dùng để điều chế lượng oxi đủ cho phản ứng trên, biết rằng thực tế đã dùng dư $KMnO_4$ 10% so với lý thuyết.

ĐÁP ÁN ĐỀ THI HỌC KÌ 1 MÔN HÓA HỌC 8

I. TRẮC NGHIỆM

1D 2B 3C 4A 5C 6D

II. PHẦN TỰ LUẬN

Câu 7: - HS phân loại đúng mỗi oxit được 0,25 điểm

- HS gọi tên đúng mỗi oxit được 0,25 điểm

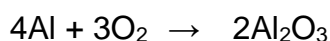
Câu 8: - HS giải thích được dùng vải dày để dập tắt đám cháy do xăng dầu vì để ngăn không cho chất cháy tiếp xúc với oxi trong không khí.

- HS giải thích không dùng nước vì xăng dầu không tan trong nước và nhẹ hơn nước nên sẽ nổi lên và làm đám cháy lan rộng hơn.

Câu 9: HS viết đúng mỗi phương trình phản ứng được 0.5 điểm. Viết sai một công thức của phương trình thì không cho điểm. Không cân bằng thì chỉ cho 0,25 điểm phương trình đó

Câu 10:

a. PTHH:



Tính được : $n_{Al} = 0,2 \text{ mol}$

Theo PTHH tính được : $n_{O_2} = 0,15 \text{ mol}$

Tính được: $V_{O_2} = 0,15.22,4 = 3,36 \text{ l}$



Theo PTHH tính được: $n_{\text{KMnO}_4} = 0,3 \text{ mol}$

$$m_{\text{KMnO}_{4\text{LT}}} = 0,3 \cdot 158 = 47,4 \text{ g}$$

$$m_{\text{KMnO}_{4\text{TT}}} = (47,4 \cdot 110) : 100 = 52,14 \text{ g}$$

2. Đề thi học kì 1 môn Hóa học 8 – Số 2

TRƯỜNG THCS LONG ĐIỀN

ĐỀ THI HỌC KÌ 1

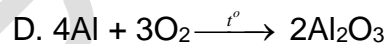
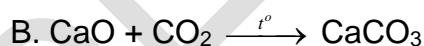
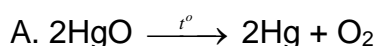
MÔN HÓA HỌC 8

NĂM HỌC 2019 - 2020

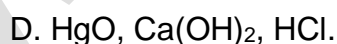
Phần I- Trắc nghiệm khách quan:

Hãy khoanh tròn vào một trong các chữ cái đứng trước đáp án đúng

Câu 1: Phản ứng nào sau đây thuộc loại phản ứng phân huỷ:



Câu 2: Dãy chất nào sau đây gồm toàn công thức hoá học của oxit:



Câu 3: Thành phần theo thể tích của không khí gồm :

A. 21% O₂, 78% N₂, 1% các khí khác

C. 21% CO₂, 78% O₂; 1% N₂.

B. 21% các khí khác, 78% N₂, 1% O₂

D. 21% O₂, 78% các khí khác, 1% N₂

Câu 4: Sau khi làm thí nghiệm, để tắt đèn còn người ta làm như sau:

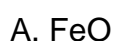
A. Thổi mạnh.

B. Nhúng bấc đèn vào nước.

C. Đậy nắp đèn lại.

D. Nhúng bấc đèn vào nước vôi trong.

Câu 5: Sắt (III) oxit là tên gọi của chất có công thức hoá học nào sau đây:



Câu 6: Nguyên liệu để điều chế Oxi trong phòng thí nghiệm là:

- A. CaCO_3 B. KMnO_4 C. MnO_2 D. H_2O

PHẦN II – TỰ LUẬN (7 điểm)

Câu 7: Đọc tên và phân loại các oxit sau: N_2O_5 , FeO , SO_3 , Al_2O_3 .

Câu 8: Bạn Duy nhốt một con dế mèn vào một chiếc lọ thủy tinh nhỏ, bỏ thức ăn vào và đậy thật kín miệng lọ lại. Con dế mèn của bạn sẽ như thế nào? Em giải thích quả đó ?

Câu 9: Viết phương trình hóa học biểu diễn sự cháy của các chất: nhôm, photpho, metan (CH_4), lưu huỳnh trong khí oxi.

Câu 10: Đốt cháy hoàn toàn 4,48 lít khí axetilen cần V(l) khí oxi ở (đktc).

a. Viết PTHH và tính V.

b. Cần phân huỷ bao nhiêu gam KClO_3 để điều chế lượng oxi đủ cho phản ứng trên, biết rằng thực tế đã dùng dư KClO_3 10% so với lý thuyết.

(Cho $\text{Al} = 27$; $\text{O} = 16$; $\text{K} = 39$; $\text{Mn} = 55$)

ĐÁP ÁN ĐỀ THI HỌC KÌ 1 MÔN HÓA HỌC 8

I. TRẮC NGHIỆM

1A 2C 3A 4C 5D 6B

II. PHẦN TỰ LUẬN

Câu 1: - HS phân loại đúng mỗi oxit được 0,25 điểm

- HS gọi tên đúng mỗi oxit được 0,25 điểm

Câu 2:

- HS nêu được kết quả con dế mèn sẽ chết

- HS giải thích vì sau vài ngày khí oxi trong lọ sẽ hết

Câu 3: HS viết đúng mỗi phương trình phản ứng được 0.5 điểm. Viết sai một công thức của phương trình thì không cho điểm. Không cân bằng thì chỉ cho 0,25 điểm phương trình đó

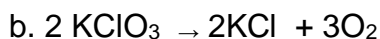
Câu 4: a. PTHH:



Tính được : $n_{\text{C}_2\text{H}_2} = 0,2 \text{ mol}$

Theo PTHH tính được : $n_{O_2} = 0,5 \text{ mol}$

Tính được: $V_{O_2} = 0,5.22,4 = 11,2 \text{ l}$



Theo PTHH tính được: $n_{\text{KClO}_3} = 0,33 \text{ mol}$

$m_{\text{KClO}_3\text{LT}} = 0,33.122,5 = 40,425 \text{ g}$

$m_{\text{KClO}_3\text{TT}} = (47,4.110) : 100 = 40,82925 \text{ g}$

3. Đề thi học kì 1 môn Hóa học 8 – Số 3

TRƯỜNG THCS QUANG TRUNG

ĐỀ THI HỌC KÌ 1

MÔN HÓA HỌC 8

NĂM HỌC 2019 - 2020

I. Lí thuyết: (5 điểm)

Câu 1: Nêu khái niệm nguyên tử là gì? Nguyên tử có cấu tạo như thế nào?

Câu 2: Nêu khái niệm đơn chất là gì? Hợp chất là gì? Cho ví dụ minh họa?

Câu 3: Công thức hóa học CuSO_4 cho ta biết ý nghĩa gì?

(Biết $\text{Cu} = 64$; $\text{S} = 32$; $\text{O} = 16$)

Câu 4:

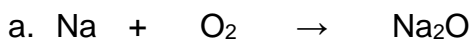
a. Khi cho một mẫu vôi sống (có tên là canxi oxit) vào nước, thấy nước nóng lên, thậm chí có thể sôi lên sùng sục, mẫu vôi sống tan ra. Hỏi có phản ứng hóa học xảy ra không? Vì sao?

b. Viết phương trình hóa học bằng chữ cho phản ứng tôi vôi, biết vôi tôi tạo thành có tên là canxi hiđroxit

Câu 5: Nêu khái niệm thể tích mol của chất khí? Cho biết thể tích mol của các chất khí ở đktc?

II. Bài tập:

Câu 6: Cho sơ đồ của các phản ứng sau:



Hãy viết thành phương trình hóa học và cho biết tỉ lệ số nguyên tử, số phân tử của các chất trong mỗi phương trình hóa học lập được

Câu 7: Để chế tạo mỗi quả pháo bông nhằm phục vụ cho các chiến sĩ biên phòng giữ gìn biên giới hải đảo ở Quần đảo Trường sa đón xuân về, người ta cho vào hết 600 gam kim loại Magie (Mg), khi pháo cháy trong khí oxi (O_2) sinh ra 1000 gam Magie oxit (MgO)

- Viết công thức về khối lượng của phản ứng?
- Tính khối lượng khí oxi (O_2) tham gia phản ứng?

Câu 8: Hợp chất A có tỉ khối so với khí oxi là 2.

- Tính khối lượng mol của hợp chất?
- Hãy cho biết 5,6 lít khí A (ở đktc) có khối lượng là bao nhiêu gam?

ĐÁP ÁN ĐỀ THI MÔN HÓA HỌC 8 HKI

I. Lí thuyết:

Câu 1: - Nguyên tử là hạt vô cùng nhỏ và trung hòa về điện.

- Nguyên tử gồm hạt nhân mang điện tích dương và vỏ tạo bởi một hay nhiều electron mang điện tích âm

Câu 2: - Đơn chất là những chất tạo nên từ một nguyên tố hóa học

Ví dụ: Cu; H_2

- Hợp chất là những chất tạo nên từ hai nguyên tố hóa học trở lên

Ví dụ: H_2O ; H_2SO_4

Câu 3: - Công thức hóa học CuSO_4 cho ta biết:

- Nguyên tố Cu; S; O tạo nên chất
- Trong hợp chất có 1Cu; 1S; 4O
- Phân tử khối: $64 + 32 + 16.4 = 160(\text{đvC})$

Câu 4: a. Có xảy ra phản ứng hóa học vì miếng vôi sống tan, phản ứng tỏa nhiệt nhiều làm nước sôi.

b. Phương trình chữ: Canxi oxit + nước → Canxi hiđroxit

Câu 5: Thể tích mol của chất khí là thể tích chiếm bởi N phân tử chất đó.

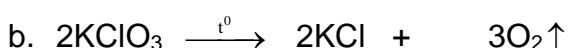
- Ở đktc, thể tích mol của các chất khí đều bằng 22,4 lít

II. Bài tập:

Câu 6:



Có tỉ lệ: Số nguyên tử Na: Số phân tử O_2 : Số phân tử Na_2O = 4: 1: 2



Có tỉ lệ: Số phân tử KClO_3 : Số phân tử KCl : Số phân tử O_2 = 2: 2: 3

Câu 7:

a) Áp dụng theo ĐLBTKL, ta có công thức về khối lượng của phản ứng

$$m_{\text{Mg}} + m_{\text{O}_2} = m_{\text{MgO}}$$

b) Khối lượng khí oxi tham gia phản ứng:

$$\Rightarrow m_{\text{O}_2} = m_{\text{MgO}} - m_{\text{Mg}} = 1000 - 600 = 400 \text{ (gam)}$$

Câu 8:

a) Khối lượng mol của hợp chất A là:

$$M_A = d_{A/\text{O}_2} \cdot M_{\text{O}_2} = 2 \cdot 32 = 64 \text{ (gam)}$$

b) Số mol của hợp chất A là:

$$n_A = \frac{V}{22,4} = \frac{5,6}{22,4} = 0,25 \text{ (mol)}$$

Khối lượng của 5,6 lít khí A (ở đktc) là:

$$m_A = n \cdot M_A = 0,25 \cdot 64 = 16 \text{ (gam)}$$

4. Đề thi học kì 1 môn Hóa học 8 – Số 4

PHÒNG GD&ĐT HỮU LŨNG

TRƯỜNG THCS MINH HÒA

ĐỀ THI HỌC KÌ 1

MÔN HÓA HỌC 8

NĂM HỌC 2019 - 2020**Câu 1:**

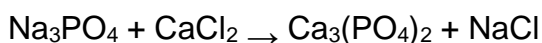
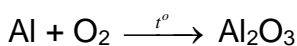
- a) Hãy cho biết thế nào là đơn chất? Hợp chất?
b) Trong số các công thức hóa học sau: CO_2 , O_2 , Zn , CaCO_3 , công thức nào là công thức của đơn chất? Công thức nào là công thức của hợp chất?

Câu 2: Lập công thức hóa học và tính phân tử khối của:

- a) Fe (III) và O.
b) Cu (II) và PO_4 (III).

Câu 3:

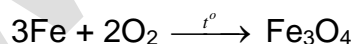
- a) Thế nào là phản ứng hóa học? Làm thế nào để biết có phản ứng hóa học xảy ra?
b) Hoàn thành các phương trình hóa học cho các sơ đồ sau:

**Câu 4:**

- a) Viết công thức tính khối lượng chất, thể tích chất khí (đktc) theo số mol chất.
b) Hãy tính khối lượng và thể tích (đktc) của 0,25 mol khí NO_2 .

Câu 5: Xác định công thức hóa học của hợp chất tạo bởi 40% S, 60% O. Khối lượng mol của hợp chất là 80 gam.

Câu 6: Khi đốt dây sắt, sắt phản ứng cháy với oxi theo phương trình:



Tính thể tích khí O_2 (đktc) cần dùng để phản ứng hoàn toàn với 16,8 gam Fe.

ĐÁP ÁN ĐỀ THI HỌC KÌ 1 MÔN HÓA HỌC LỚP 8

Câu 1: - Đơn chất là những chất tạo bởi 1 nguyên tố hóa học.
- Hợp chất là những chất tạo bởi 2 nguyên tố hóa học trở lên.

Công thức của đơn chất: O_2 , Zn

Công thức của hợp chất: CO_2 , CaCO_3 .

Câu 2:

$$\text{Fe}_2\text{O}_3 = 2.56 + 3.16 = 160 \text{ (đvc)}$$

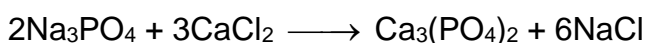
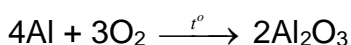
$$\text{Cu}_3(\text{PO}_4)_2 = 3.64 + 2(31 + 4.16) = 382 \text{ (đvc)}$$

Câu 3:

a) Khái niệm phản ứng hóa học: Quá trình biến đổi chất này thành chất khác gọi là phản ứng hóa học.

* Dấu hiệu nhận biết có phản ứng xảy ra: Chất mới tạo thành có tính chất khác với chất ban đầu về trạng thái, màu sắc, ... Sự tỏa nhiệt và phát sáng cũng có thể là dấu hiệu của phản ứng.

b) Mỗi phương trình viết đúng: 1,0 điểm

**Câu 4:**

a) Viết đúng mỗi công thức tính

- Công thức tính khối lượng khi biết số mol: $m = n \times M$ (gam).

- Công thức tính thể tích chất khí (đktc) khi biết số mol: $V = n \times 22,4$ (lít).

b)

- $m_{\text{NO}_2} = 0,25 \times 46 = 11,5$ gam.

- $V_{\text{NO}_2} = 0,25 \times 22,4 = 5,6$ lít.

Câu 5:

- Khối lượng mỗi nguyên tố trong 1 mol hợp chất:

$$n_{\text{S}} = \frac{40\% \times 80}{100\%} = 32 \text{ gam}; n_{\text{O}} = 80 - 32 = 48 \text{ gam}$$

- Số mol nguyên tử từng nguyên tố có trong 1 mol hợp chất:

$$n_{\text{S}} = 32 : 32 = 1 \text{ mol}; n_{\text{O}} = 48 : 16 = 3 \text{ mol}$$

- CTHH của hợp chất: SO_3

Câu 6:

$$n_{\text{Fe}} = 16,8 : 56 = 0,3 \text{ mol}$$

Theo PTHH: 3 mol Fe phản ứng hết với 2 mol O_2

Vậy: 0,3 mol Fe phản ứng hết với x mol O_2

$$x = 0,2 \text{ mol}$$

$$V_{\text{O}_2} = 0,2 \times 22,4 = 4,48 \text{ lít}$$

5. Đề thi học kì 1 môn Hóa học 8 – Số 5

PHÒNG GD&ĐT CHÂU THÀNH

TRƯỜNG THCS THÁI BÌNH

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I

Môn: HÓA HỌC 8

NĂM HỌC 2019 - 2020

Thời gian 45 phút

I. Lí thuyết:

Câu 1: Nêu khái niệm nguyên tử là gì? Nguyên tử có cấu tạo như thế nào?

Câu 2: Nêu khái niệm đơn chất là gì? Hợp chất là gì? Cho ví dụ minh họa?

Câu 3: Công thức hóa học CuSO_4 cho ta biết ý nghĩa gì? (Biết $\text{Cu} = 64$; $\text{S} = 32$; $\text{O} = 16$)

Câu 4:

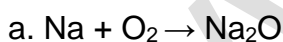
a. Khi cho một mẫu vôi sống (có tên là canxi oxit) vào nước, thấy nước nóng lên, thậm chí có thể sôi lên sùng sục, mẫu vôi sống tan ra. Hỏi có phản ứng hóa học xảy ra không? Vì sao?

b. Viết phương trình hóa học bằng chữ cho phản ứng tôi vôi, biết vôi tôi tạo thành có tên là canxi hiđroxit

Câu 5: Nêu khái niệm thể tích mol của chất khí? Cho biết thể tích mol của các chất khí ở đktc?

II. Bài tập: (5,0 điểm)

Câu 6: Cho sơ đồ của các phản ứng sau:



Hãy viết thành phương trình hóa học và cho biết tỉ lệ số nguyên tử, số phân tử của các chất trong mỗi phương trình hóa học lập được

Câu 7: Để chế tạo mỗi quả pháo bông nhằm phục vụ cho các chiến sĩ biên phòng giữ gìn biên giới hải đảo ở Quần đảo Trường sa đón xuân về, người ta cho vào hết 600 gam kim loại Magie (Mg), khi pháo cháy trong khí oxi (O_2) sinh ra 1000 gam Magie oxit (MgO)

a. Viết công thức về khối lượng của phản ứng?

b. Tính khối lượng khí oxi (O_2) tham gia phản ứng?

Câu 8: Hợp chất A có tỉ khối so với khí oxi là 2.

a. Tính khối lượng mol của hợp chất?

b. Hãy cho biết 5,6 lít khí A (ở đktc) có khối lượng là bao nhiêu gam?

ĐÁP ÁN ĐỀ THI HỌC KÌ 1 MÔN HÓA HỌC LỚP 8

I. Lý thuyết

Câu 1

- Nguyên tử là hạt vô cùng nhỏ và trung hòa về điện.
- Nguyên tử gồm hạt nhân mang điện tích dương và vỏ tạo bởi một hay nhiều electron mang điện tích âm

Câu 2

- Đơn chất là những chất tạo nên từ một nguyên tố hóa học

Ví dụ: Cu; H_2

- Hợp chất là những chất tạo nên từ hai nguyên tố hóa học trở lên

Ví dụ: H_2O ; H_2SO_4

Câu 3

- Công thức hóa học $CuSO_4$ cho ta biết:
- Nguyên tố Cu; S; O tạo nên chất
- Trong hợp chất có 1Cu; 1S; 4O
- Phân tử khối: $64 + 32 + 16.4 = 160$ (đvC)

Câu 4

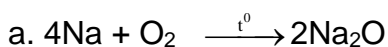
- a. Có xảy ra phản ứng hóa học vì miếng vôi sống tan, phản ứng tỏa nhiệt nhiều làm nước sôi.
- b. Phương trình chữ: Canxi oxit + nước \rightarrow Canxi hiđroxit

Câu 5

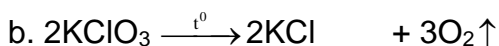
- Thể tích mol của chất khí là thể tích chiếm bởi N phân tử chất đó.
- Ở đktc, thể tích mol của các chất khí đều bằng 22,4 lít

II. Bài tập

Câu 6



Có tỉ lệ: Số nguyên tử Na: Số phân tử O_2 : Số phân tử Na_2O = 4: 1: 2



Có tỉ lệ: Số phân tử $KClO_3$: Số phân tử KCl : Số phân tử O_2 = 2: 2: 3

Câu 7

a) Áp dụng theo ĐLBTKL, ta có công thức về khối lượng của phản ứng

$$m_{Mg} + m_{O_2} = m_{MgO}$$

b) Khối lượng khí oxi tham gia phản ứng:

$$\Rightarrow m_{O_2} = m_{MgO} - m_{Mg} = 1000 - 600 = 400 \text{ (gam)}$$

Câu 8

a) Khối lượng mol của hợp chất A là:

$$M_A = d_{A/O_2} \cdot M_{O_2} = 2.32 = 64 \text{ (gam)}$$

b) Số mol của hợp chất A là:

$$n_A = V/22,4 = 5,6/22,4 = 0,25 \text{ (mol)}$$

Khối lượng của 5,6 lít khí A (ở đktc) là:

$$m_A = n \cdot M_A = 0,25 \cdot 64 = 16 \text{ (gam)}$$

6. Đề thi học kì 1 môn Hóa học 8 – Số 6

PHÒNG GD&ĐT VINH TƯỜNG

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I

MÔN HÓA HỌC 8

Năm học 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 45 phút

I. Trắc nghiệm (2,0 điểm). Chọn đáp án đúng nhất trong các phương án trả lời sau.

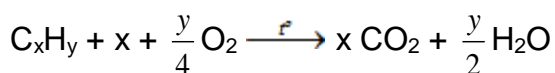
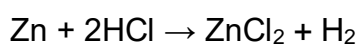
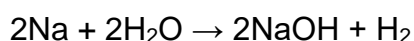
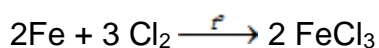
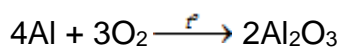
Câu 1. Các nguyên tử của cùng một nguyên tố hóa học có cùng:

I. Trắc nghiệm

1A 2D 3B 4C

II. Tự luận**Câu 5:**

Hoàn thành PTHH

**Câu 6:** Lập CTHH: Công thức dạng chung: Al_xCl_y Theo qui tắc hóa trị: $x \cdot \text{III} = y \cdot \text{I}$

$$\rightarrow \frac{x}{y} = \frac{\text{I}}{\text{III}} = \frac{1}{3} \rightarrow x = 1; y = 3$$

CTHH của hợp chất: AlCl_3

Tính thành phần % các nguyên tố trong hợp chất:

$$M_{\text{AlCl}_3} = 27 + 35,5 \cdot 3 = 133,5\text{g}$$

$$\rightarrow \% \text{Al} = \frac{27 \cdot 100\%}{133,5} = 20,2\%$$

$$\rightarrow \% \text{Cl} = 100\% - 20,2 = 79,8\%$$

Câu 7:

a. Tính khối lượng, thể tích và số phân tử:

$$m_{\text{CO}_2} = n \cdot M_{\text{CO}_2} = 0,5 \cdot 44 = 22(\text{g})$$

$$V_{\text{CO}_2} = n \cdot 22,4 = 0,5 \cdot 22,4 = 11,2(\text{l})$$

$$\text{Số phân tử CO}_2 = 0,5 \cdot 6 \cdot 10^{23} = 3 \cdot 10^{23} \text{ (phân tử)}$$

b. Sơ đồ phản ứng: $X + O_2 \rightarrow CO_2 + H_2O$

Áp dụng ĐLBTKL ta có: $m_X + m_{O_2} = m_{CO_2} + m_{H_2O} = 0,5.44 = 22(g)$

$$m_X + \frac{4,48}{22,4} \cdot 32 = \frac{2,24}{22,4} \cdot 44 + 3,6 \rightarrow m_X = 1,6(g)$$

7. Đề thi học kì 1 môn Hóa học 8 – Số 7

PHÒNG GD&ĐT CHÂU THÀNH

TRƯỜNG THCS BIÊN GIỚI

ĐỀ THI HỌC KÌ 1

NĂM HỌC 2019 - 2020

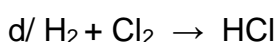
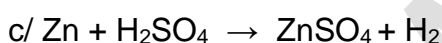
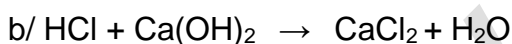
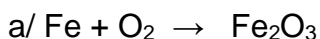
MÔN: HÓA HỌC LỚP 8

Thời gian làm bài 45 phút

Câu 1:

- Hãy tính khối lượng của 2 mol NaCl.
- 5,6 lít khí H_2 ở (đkc) có số mol là bao nhiêu?

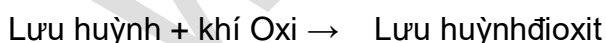
Câu 2: Hãy hoàn thành các phương trình hóa học sau?



Câu 3:

a/ Hãy phát biểu định luật bảo toàn khối lượng?

b/ Cho sơ đồ phản ứng sau:



Nếu khối lượng lưu huỳnh là 32g, khối lượng của Oxi là 32g thì khối lượng của lưu huỳnh đioxit là bao nhiêu?

Câu 4: Hãy cho biết đâu là hiện tượng vật lý, đâu là hiện tượng hóa học trong các câu sau?

a/ Thanh sắt bị gỉ sét

b/ Hòa tan muối vào nước

c/ Còn để trong không khí bị bay hơi

d/ Đường bị cháy thành than.

Câu 5: Nguyên tố hóa học là gì? Viết kí hiệu hóa học của 4 nguyên tố mà em biết.

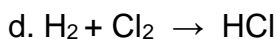
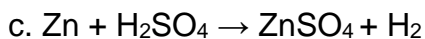
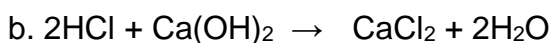
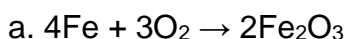
ĐÁP ÁN ĐỀ THI HỌC KÌ 1 MÔN HÓA HỌC LỚP 8

Câu 1:

a. $m \text{ NaCl} = n.M = 2.58,5 = 117 \text{ g}$

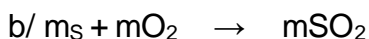
b. $\text{Mol H}_2 = V/22,4 = 5,6/22,4 = 0,25 \text{ mol}$

Câu 2:



Câu 3:

a/ Trong phản ứng hóa học, tổng khối lượng các sản phẩm bằng tổng khối lượng chất tham gia.



Khối lượng $\text{SO}_2 = 32 + 32 = 64\text{g}$

Câu 4:

a/ Hiện tượng hóa học

b/ Vật lý

c/ Vật lý

d/ Hóa học

Câu 5: Tập hợp những nguyên tử cùng loại có cùng số Proton trong hạt nhân gọi là Nguyên tố hóa học.

KHHH là Cu, N, Al, O

8. Đề thi học kì 1 môn Hóa học 8 – Số 8

TRƯỜNG THCS AN KỲ

ĐỀ THI HỌC KÌ 1

MÔN HÓA HỌC 8

NĂM HỌC 2019 - 2020

I. Phần trắc nghiệm (3,0 điểm).

Em hãy lựa chọn đáp án đúng trong các câu sau.

Câu 1. Dãy nào gồm các chất là hợp chất?

- A. CaO; Cl₂; CO; CO₂ B. Cl₂; N₂; Mg; Al
C. CO₂; NaCl; CaCO₃; H₂O D. Cl₂; CO₂; Ca(OH)₂; CaSO₄

Câu 2. Hóa trị của Nitơ trong hợp chất đinitơ oxit (N₂O) là?

- A. I B. II C. IV D. V

Câu 3. Magie oxit có CTHH là MgO. CTHH của magie với clo hóa trị I là?

- A. MgCl₃ B. Cl₃Mg C. MgCl₂ D. MgCl

Câu 4. Hiện tượng biến đổi nào dưới đây là hiện tượng hóa học?

- A. Bóng đèn phát sáng, kèm theo tỏa nhiệt.
B. Hòa tan đường vào nước để được nước đường.
C. Đung nóng đường, đường chảy rồi chuyển màu đen, có mùi hắc.
D. Trời nắng, nước bốc hơi hình thành mây.

Câu 5. Khối lượng của 0,1 mol kim loại sắt là?

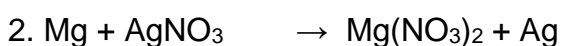
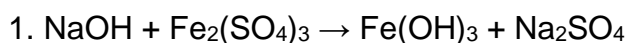
- A. 0,28 gam B. 5,6 gam C. 2,8 gam D. 0,56 gam

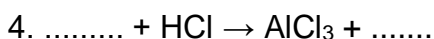
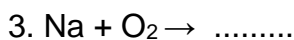
Câu 6. Cho phương trình hóa học sau: $C + O_2 \rightarrow CO_2$. Tỷ lệ số mol phân tử của C phản ứng với số mol phân tử oxi là?

- A. 1 : 2 B. 1 : 4 C. 2 : 1 D. 1 : 1

II. Phần tự luận. (7,0 điểm)

Câu 1. Em hãy lập PTHH cho các sơ đồ phản ứng sau?





Câu 2. Em hãy tính khối lượng của:

a) 0,05 mol sắt từ oxit (Fe_3O_4)

b) 2,24 lít khí lưu huỳnh đi oxit SO_2 ở đktc.

Câu 3. Đốt cháy hoàn toàn 1,2 gam cacbon trong không khí sinh ra khí cacbon đi oxit (CO_2).

a. Viết PTHH của phản ứng. Biết cacbon đã phản ứng với oxi trong không khí.

b. Tính thể tích khí oxi trong không khí đã tham gia phản ứng và thể tích khí cacbon đi oxit sinh ra? Biết thể tích các chất khí đo ở đktc.

c. Ở nước ta, phần lớn người dân đều sử dụng than (có thành phần chính là cacbon) làm nhiên liệu cháy. Trong quá trình đó, sinh ra một lượng lớn khí thải cacbon đi oxit gây hiệu ứng nhà kính, ô nhiễm môi trường không khí. Em hãy đề xuất giải pháp nhằm hạn chế khí thải cacbon đi oxit trên? Giải thích?

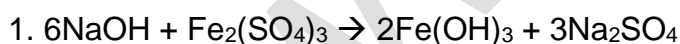
ĐÁP ÁN ĐỀ THI HỌC KÌ 1 MÔN HÓA HỌC LỚP 8

I. Phần trắc nghiệm.

1C 2A 3C 4C 5B 6D

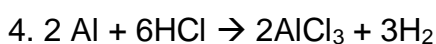
II. Phần tự luận.

Câu 1:



- Học sinh viết đúng CTHH của Na_2O

- Học sinh cân bằng đúng PTHH



- Học sinh xác định đúng Al và H_2

- Học sinh cân bằng đúng PTHH.

(Trường hợp học sinh sai mũi tên kí hiệu trong PTHH cứ 2 PTHH trừ 0,25 điểm)

Câu 2:

a) Học sinh tính đúng $M_{\text{Fe}_3\text{O}_4} = 3.56 + 4.16 = 232 \text{ đvC}$

Tính đúng Khối lượng $m_{\text{H}_2\text{SO}_4} = n.M = 0,05.232 = 1,16\text{g}$

b) Học sinh tính đúng số mol $\text{SO}_2 = 0,1 \text{ mol}$

Tính đúng khối lượng $m = n.M = 0,1.(32 + 2.16) = 6,4 \text{ g}$

Câu 3: HS tính số mol cacbon có trong 1,2 g cacbon

$m_C = n_C.M_C \Rightarrow n_C = m_C : M_C = 1,2 : 12 = 0,1 \text{ mol}$

a) Viết và cân bằng PTHH: $\text{C} + \text{O}_2 \rightarrow \text{CO}_2$

Tính đúng: Theo PT: 1mol - 1 mol - 1 mol

Theo ĐB: 0,1 mol – 0,1mol – 0,1mol

b) Học sinh tính đúng thể tích Oxi và thể tích cacbon đi oxit

$V_{\text{oxi}} = n_{\text{oxi}} . 22,4 = 0,1 . 22,4 = 2,24 \text{ lít}$

$V_{\text{cacbonđioxit}} = n_{\text{cacbonđioxit}}.22,4 = 0,1.22,4 = 2,24 \text{ lít}$

c. Học nêu được giải pháp và giải thích

Nội dung câu hỏi mở, tùy giáo viên cho điểm khích lệ học sinh hoặc thêm 1 điểm của câu hỏi này vào nội dung ở câu khác.

9. Đề thi học kì 1 môn Hóa học 8 – Số 9**TRƯỜNG THCS CHU VĂN AN****ĐỀ THI HỌC KÌ 1****MÔN HÓA HỌC 8****NĂM HỌC 2019 - 2020**

Hãy khoanh tròn vào ý đúng nhất trong các câu sau:

Câu 1: cho các chất sau. Chất nào được xem là tinh khiết

A: Nước chanh

B: Nước thu được sau khi chưng cất

C: Nước khoáng

D: Nước mưa

A: 3,18% B: 31,2% C: 38,1% D: 31,8%

Câu 11: cho các hợp chất H_2S , SO_2 , SO_3 hóa trị của S trong các hợp chất trên lần lượt là:

A: III, II, IV B: I, IV, V C: II, III, V D: II, IV, VI

Câu 12: Biết rằng nguyên tố R có hóa trị II, công thức hóa học của muối photphat của R là:

A: RPO_4 B: $R_3(PO_4)_2$ C: $R_2(PO_4)_3$ D: $R(PO_4)_2$

Câu 13: Trong các dãy công thức hóa học sau, dãy công thức nào viết sai?

1. KO , K_2CO_3 , H_3SO_4 2. CaO , $BaCl_2$, $Fe_2(SO_4)_3$

3. $ZnCl_3$, Na_2PO_4 , $Cu(OH)_3$ 4. Al_2O_3 , HNO_3 , $AgNO_3$

A: 1,2 B: 3,4 C: 1,3 D: 2,3,4

Câu 14: Một chất oxit của kim loại Y có dạng Y_2O_3 . công thức hóa học của muối cacbonat của Y được viết đúng là:

A: YCO_3 B: $Y(CO_3)_3$ C: $Y_2(CO_3)_3$ D: Y_2CO_3

Câu 15: Đốt cháy hết 12 gam lưu huỳnh, sinh ra sản phẩm duy nhất là khí sunfuro

Có khối lượng 24 gam. Khối lượng oxi cần dùng cho phản ứng trên là:

A: 6 gam B: 20 gam C: 15 gam D: 12 gam

Câu 16: Một hỗn hợp A chứa 0,14 mol Fe_2O_3 , 0,36 mol S và 0,12 mol C. Tính tổng khối lượng của hỗn hợp.

A: 36,36 gam B: 3,36 gam C: 35,36 gam D: 3,536 gam

Câu 17: Thể tích của 2,4 gam khí CH_4 đo ở đktc là:

A: 1,12 lít B: 2,24 lít C: 3,36 lít D: 4,48 lít

Câu 18: công thức hóa học của hợp chất gồm hai nguyên tố P(V) và O(II) là:

A: P_2O_3 B: PO C: P_3O_2 D: P_2O_5

Câu 19: Công thức hóa học của hợp chất gồm nguyên tố Ba(II) và nhóm nguyên tử $-NO_3$ (I) là:

A: $Ba(NO_3)_2$ B: $BaNO_3$ C: Ba_2NO_3 D: $Ba_2(NO_3)_3$

Câu 20: Biết crôm có hóa trị III, nhóm $=SO_4$ (II). Công thức đúng là:

A: $CrSO_4$ B: Cr_2SO_4 C: $Cr(SO_4)_2$ D: $Cr_2(SO_4)_3$

Câu 21: Khi nào một chất được gọi là tinh khiết?

A: Chất đó phải dễ tan trong nước.

B: Chất đó phải có nhiệt độ sôi thay đổi.

C: Chất đó phải hòa tan với một chất khác.

D: Chất đó phải không lẫn chất khác, nhiệt độ sôi và nhiệt độ nóng chảy xác định.

Câu 22: Tìm câu sai trong những câu sau:

A: Nguyên tử được tạo nên từ những hạt vô cùng nhỏ.

B: Nguyên tử được cấu tạo từ 3 loại hạt: proton, electron, nơtron.

C: Electron mang điện âm còn hạt nhân gồm proton, nơtron đều mang điện dương.

D: Nguyên tử luôn trung hòa về điện và có số p bằng số e.

Câu 23: Cho dãy kí hiệu các nguyên tố sau : K, C, P, Cu, Al, O. Tên của các nguyên tố được đọc lần lượt là:

A: Kali, Photpho, Kẽm, Oxi, Nhôm.

B: Kali, Cacbon, Photpho, Đồng, Nhôm, Oxi.

C: Natri, Cacbon, Tri, Đồng, Bạc, Oxi.

D: Natri, Cacbon, Đồng, Nhôm, Oxi.

Câu 24: Nguyên tố R có nguyên tử khối gấp 3,25 lần nguyên tử khối của cacbon. Tên nguyên tố R là:

A: K

B: Na

C: Ca

D: Fe

Câu 25: Axit axetic nguyên chất là một chất lỏng chứa các nguyên tố, cacbon, hiđro, oxi.

Vậy axit axetic nguyên chất phải là một :

A: Hỗn hợp

B: Hợp chất

C: Đơn chất

D: Nguyên tử

Câu 26: Cho các chất NaOH, $\text{Ca}_3(\text{PO}_4)_2$, K_2SO_4 , CuCl_2 . Phân tử khối của các hợp chất trên lần lượt là:

A: 40, 310, 174, 135 (đvc)

B: 44, 310, 148, 135 (đvc)

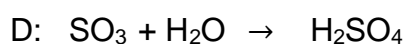
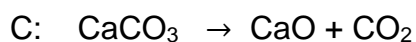
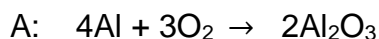
C: 310, 40, 174, 135 (đvc)

D: 310, 44, 148, 135 (đvc)

Câu 27: Cho biết công thức hóa học hợp chất của nguyên tố X với nhóm (SO₄) và hợp chất của nhóm nguyên tử Y với H như sau: X₂(SO₄)₃, H₃Y. Hãy chọn công thức nào là đúng cho hợp chất của X và Y ?

A: XY₂ B: X₂Y C: XY D: X₂Y₂

Câu 28: Trong các phản ứng hóa học sau. Phản ứng nào là phản ứng phân hủy?



ĐÁP ÁN ĐỀ THI HỌC KÌ 1 MÔN HÓA HỌC 8

1B 2C 3C 4A 5C 6B 7B 8C 9D 10D 11D 12B 13C 14C 15D 16C 17C 18D 19A 20D 21D
22C 23B 24A 25B 26A 27C 28C

10. Đề thi học kì 1 môn Hóa học 8 – Số 10

TRƯỜNG THCS NGUYỄN THIẾP

ĐỀ THI HỌC KÌ 1

MÔN HÓA HỌC 8

NĂM HỌC 2019 - 2020

I- TRẮC NGHIỆM (3 điểm)

Chọn một trong những phương án đúng trong các câu sau rồi ghi kết quả vào khung bên dưới:

1. Hạt nhân nguyên tử được tạo bởi

A. proton, nơtron. B. proton, electron. C. electron. D. electron, nơtron.

2. Tính chất nào sau đây cho ta biết đó là chất tinh khiết?

A. Không màu, không mùi. B. Có vị ngọt, mặn hoặc chua.
C. Không tan trong nước. D. Khi đun thấy sôi ở nhiệt độ xác định.

3. Cho các chất có công thức hóa học sau: Na, O₃, CO₂, Cl₂, NaNO₃, SO₃. Dãy công thức gồm các hợp chất là

- A. Na, O₃, Cl₂. B. CO₂, NaNO₃, SO₃. C. Na, Cl₂, CO₂. D. Na, Cl₂, SO₃.
4. Biết Ca (II) và PO₄ (III) vậy công thức hóa học đúng là
- A. CaPO₄. B. Ca₃PO₄. C. Ca₃(PO₄)₂. D. Ca(PO₄)₂.
5. Hiện tượng nào là hiện tượng vật lí?
- A. Đập đá vôi sập vào lò nung. B. Làm sữa chua. C. Muối dưa cải. D. Sắt bị gỉ.
6. Cho phương trình hóa học sau $SO_3 + H_2O \rightarrow H_2SO_4$. Chất tham gia là
- A. SO₃, H₂SO₄. B. H₂SO₄. C. H₂O, H₂SO₄. D. SO₃, H₂O.
7. Đốt cháy 12,8 g bột đồng trong không khí, thu được 16g đồng (II) oxit CuO. Khối lượng của oxi tham gia phản ứng là
- A. 1,6 g. B. 3,2 g. C. 6,4 g. D. 28,8 g.
8. Khí lưu huỳnh đioxit SO₂ nặng hay nhẹ hơn khí oxi bao nhiêu lần?
- A. Nặng hơn 2 lần. B. Nặng hơn 4 lần. C. Nhẹ hơn 2 lần. D. Nhẹ hơn 4 lần.
9. Phản ứng nào sau đây được cân bằng **chưa** đúng?
- A. $CaO + H_2O \rightarrow Ca(OH)_2$. B. $S + O_2 \rightarrow SO_2$.
C. $NaOH + HCl \rightarrow NaCl + H_2O$. D. $Cu(OH)_2 + 2HCl \rightarrow CuCl_2 + H_2O$.
10. Số mol của 11,2 g Fe là
- A. 0,1 mol. B. 0,2 mol. C. 0,21 mol. D. 0,12 mol.
11. Để chỉ 3 phân tử Oxi ta viết
- A. 3O. B. O₃. C. 3O₂. D. 2O₃.
12. Dãy chất nào sau đây chỉ kim loại?
- A. Đồng, Bạc, Nhôm, Magie. B. Sắt, Lưu huỳnh, Cacbon, Nhôm.
C. Cacbon, Lưu huỳnh, Photpho, Oxi. D. Bạc, Oxi, Sắt, Nhôm.

II. TỰ LUẬN (7 điểm)

Câu 1(1 điểm): Nói cột A với nội dung ở cột B sao cho phù hợp.

Cột A

1. Còn để trong lọ không kín bị bay hơi.
2. Đốt than trong không khí.
3. AgNO_3 có phân tử khối bằng
4. Nước cất là

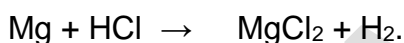
Cột B

- a. chất tinh khiết.
- b. 170 đvC.
- c. Hiện tượng vật lí.
- d. Hiện tượng hóa học.

Câu 2 (2 điểm): Lập phương trình hóa học các phản ứng sau: (làm trực tiếp vào đề)

- a. $\text{Ba} + \text{O}_2 \rightarrow \text{BaO}$.
- b. $\text{Fe}_3\text{O}_4 + \text{CO} \rightarrow \text{Fe} + \text{CO}_2$.
- c. $\text{KClO}_3 \rightarrow \text{KCl} + \text{O}_2$.
- d. $\text{Al} + \text{CuSO}_4 \rightarrow \text{Al}_2(\text{SO}_4)_3 + \text{Cu}$.

Câu 3 (3 điểm): Cho 4,8 g kim loại Magie tác dụng hết với dung dịch axit clohidric HCl theo phương trình:



- a. Lập phương trình hóa học của phản ứng trên.
- b. Tính khối lượng Magie clorua MgCl_2 tạo thành.
- c. Tính thể tích khí H_2 sinh (ở đktc).

Câu 4 (1 điểm): Một oxit của lưu huỳnh có thành phần trăm của lưu huỳnh là 50% và Oxi là 50%. Biết oxit này có khối lượng mol phân tử là 64 g/mol. Hãy tìm công thức hóa học của oxit đó.

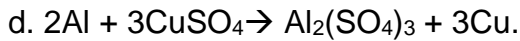
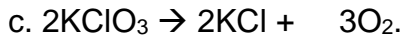
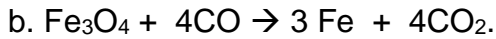
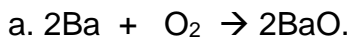
ĐÁP ÁN ĐỀ THI HỌC KÌ 1 MÔN HÓA HỌC 8**1. Trắc nghiệm**

1A 2D 3B 4C 5A 6D 7B 8A 9D 10B 11C 12A

2. Tự luận

Câu 1: 1-c; 2-d; 3-b; 4-a

Câu 2:



Câu 3: $\text{Mg} + 2\text{HCl} \rightarrow \text{MgCl}_2 + \text{H}_2$ (1)

$$n_{\text{Mg}} = \frac{4,8}{24} = 0,2 \text{ (mol)}$$

Theo (1): $n_{\text{H}_2} = n_{\text{MgCl}_2} = n_{\text{Mg}} = 0,2 \text{ mol}$

Khối lượng Magie clorua MgCl_2 tạo thành $m_{\text{MgCl}_2} = 0,2 \cdot 95 = 19 \text{ (g)}$

Thể tích H_2 : $V_{\text{H}_2} = n \cdot 22,4 = 0,2 \cdot 22,4 = 4,48 \text{ (lit)}$

Câu 4: Đặt CTHH: S_xO_y

Ta có: $\frac{32x}{50} = \frac{16y}{50} = \frac{64}{100}$.

Suy ra $x=1$; $y=2$

Vậy CTHH là SO_2 .